

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CÀ MAU  
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 173/2024/DS-ST  
Ngày 08 tháng 7 năm 2024  
Tranh chấp hụi

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Xuyên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đoàn Thị Bảy

Ông Nguyễn Hoàng Dân

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thắm là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 08 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 135/2024/TLST-DS ngày 06 tháng 3 năm 2024 về việc: Tranh chấp hụi, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 201/2024/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thu N, sinh năm 1970

Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Huỳnh Viêt V, sinh năm 1958 (Theo Giấy uỷ quyền ngày 04/3/2024). (Có mặt)

Cùng địa chỉ: Số I, L, khóm G, phường F, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: 1. Ông Nguyễn Trọng N1, sinh năm 1983 (Vắng mặt)

2. Bà Châu Thúy K, sinh năm 1983 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Lô C, đường D, khu đô thị M, ấp B, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và được bổ sung tại phiên tòa, ông Huỳnh Viêt V là đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn trình bày: Bà Nguyễn Thị Thu N làm chủ hụi và ngày 20/8/2020 âm lịch có mở dây hụi 5.000.000đ/tháng, có 30 chung, ông Nguyễn Trọng N1 có tham gia 01 chung, ông N1 đã hốt vào kỳ thứ 2, đóng hụi chết đến kỳ thứ 14 thì ngưng. Dây hụi hiện đã mãn vào ngày 20/01/2023 âm lịch, tính đến khi mãn hụi ông N1 còn thiếu 16 kỳ. Ngoài ra ông N1 có tham gia các chung hụi của các dây hụi khác. Năm 2022 bà N có khởi kiện, tại Bản án số 122/2022/DS-ST ngày 31/5/2022, giải quyết số hụi chết của dây hụi trên được 07 kỳ x 5.000.000đ = 35.000.000đ. Từ ngày xét xử đến nay ông N1 tiếp tục không đóng hụi chết còn lại là 09 kỳ x 5.000.000đ = 45.000.000đ. Nay bà N yêu cầu ông N1 và vợ là bà K phải trả cho bà N số tiền hụi còn thiếu là 45.000.000đ, không yêu cầu lãi suất.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn bà Châu Thúy K và ông Nguyễn Trọng N1 đầy đủ, đúng theo quy định pháp luật nhưng bị đơn vẫn vắng mặt và không có văn bản thể hiện ý kiến gửi cho Tòa án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hội, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định Điều 26 và Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn ông Nguyễn Trọng N1 và bà Châu Thúy K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để xét xử nhưng vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông N1, bà K theo quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Căn cứ vào các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp cho Tòa án, cụ thể là danh sách hội viên và các biên nhận nhận tiền hội thể hiện ông N1 có tham gia đây hội do bà N làm chủ và còn nợ tiền đây hội khai ngày 20/8/2020 âm lịch, loại hội 5.000.000 đồng/tháng. Đây hội gồm 30 chung, ông N1 tham gia 01 chung. Chung hội này ông N1 đã hót vào kỳ thứ 02, đóng hội chết đến kỳ thứ 14 thì ngưng. Hiện nay đây hội này mãn vào ngày 20/01/2023 âm lịch. Tính từ ngày xét xử tại Bản án số 122/2022/DS-ST ngày 31/5/2022 đến khi mãn hội thì số tiền hội chết của chung hội này ông N1 chưa đóng là 09 kỳ x 5.000.000 đồng = 45.000.000 đồng.

[3] Về trách nhiệm thanh toán: Xét thấy quá trình ông N1 tham gia hội và hót hội do bà N làm chủ thì bà Châu Thúy K là vợ ông N1 hoàn toàn không biết nhưng do khoảng nợ hội này của ông N1 phát sinh trong thời kỳ hôn nhân, ông N1 và bà K hiện nay vẫn còn là vợ chồng, tại Bản án số 122/2022/DS-ST, bà K đồng ý cùng có trách nhiệm thanh toán nợ với ông N1 và tại biên nhận ngày 11/3/2023, bà K viết biên nhận xác nhận nợ hội số tiền 45.000.000đ, nên nguyên đơn yêu cầu bà K có trách nhiệm cùng với ông N1 trả nợ hội là có cơ sở.

Từ những phân tích trên, xét thấy việc bà Nguyễn Thị Thu N yêu cầu ông Nguyễn Trọng N1 và bà Châu Thúy K cùng có trách nhiệm trả cho bà N tiền nợ hội 45.000.000 đồng là có cơ sở nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên bà N không phải chịu án phí, đã qua có dự nộp nên được nhận lại. Ông N1 và bà K cùng phải chịu án phí dân sự có giá ngạch theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 26, 35, 147 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thu N. Buộc ông Nguyễn

Trọng N1 và bà Châu Thúy K cùng có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Thu N số tiền hụi 45.000.000 đồng.

*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người bị thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.*

Án phí dân sự có giá ngạch:

- Ông Nguyễn Trọng N1 và bà Châu Thúy K cùng phải chịu án phí là 2.250.000 đồng (chưa nộp).

- Bà Nguyễn Thị Thu N không phải chịu án phí. Ngày 05/3/2024 bà N có dự nộp 1.125.000 đồng theo biên lai số 0008194 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được nhận lại khi án có hiệu lực.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Án xử sơ thẩm, bà N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Ông N1 và bà K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Hồng Xuyên**